**Mẫu số 06**

**DANH MỤC**

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CẦN ĐÌNH CHỈ VIỆC THI HÀNH,**

**NGƯNG HIỆU LỰC, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ**

**HOẶC BAN HÀNH MỚI TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA 2019 - 2023**

*(Quyết định số 108 /QĐ-UBND, ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

| **STT** | **Tên loại****Văn bản** | **Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản** | **Tên gọi của văn bản** | **Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)** | **Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị** | **Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo** | **Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Nghị quyết | Khóa VII- Kỳ họp thứ 3 ngày 22/12/1995 | Mục 4. Tờ trình và phương án phụ thu vào giá điện. | Bãi bỏ | Không phù hợp với quy định của pháp luật hiện nay; không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội. | Sở Tư pháp và Công thương | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Khóa VII- Kỳ họp thứ 5 ngày 14/12/1996 | Về nhiệm vụ, mục tiêu, phương hướng kinh tế - xã hội - an ninh - quốc phòng năm 1997. | Bãi bỏ | Đã thực hiện xong | Sở Sở Tư pháp và Sở Kế hoạch Đầu tư | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 20/2000/NQ-HĐND ngày 11/5/2000 | 3. Về vấn đề chỉnh trang nâng cấp đô thị thị xã Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội hiện nay. | Sở Tư pháp và Sở Xây dựng | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 04/2005/NQ-HĐND ngày 22/7/2005 | Quy định chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi đại gia súc trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không phù hợp tình hình phát triển kinh tế- xã hội hiện nay. Trong thực tế, chính sách này không còn thực hiện. | Sở Tư pháp và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 01/2010/NQ-HĐND ngày 05/4/2010 | Về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Sở Tư pháp và Sở Kế hoạch Đầu tư |  |
|  | Nghị quyết | Số 30/2011/NQ-HĐND ngày 05/12/2011 | Về chính sách hỗ trợ phát triển cao su tiểu điền trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Đã hết thời gian thực hiện theo nội dung được quy định trong Nghị quyết.  | Sở Tư pháp và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. |  |
|  | Nghị quyết | Số 37/2011/NQ-HĐND ngày 05/12/2011 | Về Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp và Sở Giáo dục và Đào tạo | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 12/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 | Về Quy hoạch phát triển mạng lưới đô thị tỉnh Kon Tum đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Xây dựng | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 13/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 | Về thông qua Quy hoạch tổng thể nông nghiệp, nông thôn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.  | Sở Tư pháp và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 17/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 | Về phương án đầu tư hạ tầng để phát triển quỹ đất khu đô thị phía Nam cầu Đắk Bla. | Bãi bỏ | Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla đã thực hiện đầu tư theo Dự án Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng Khu đô thị phía Nam cầu Đăk Bla, thành phố Kon Tum. Dự án phê duyệt đầu tư tại Quyết định 1406/QĐ-UBND ngày 31/12/2014; các hạng mục được phê duyệt quyết toán tại Quyết định số 616/QĐ-UBND 29/6/2020. | Sở Tư pháp và Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Tài nguyên và Môi trường. | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 36/2012/NQ-HĐND ngày 13/12/2012 | Về ban hành danh mục các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Thực tế thời gian qua một số dự án trong danh mục đã được thực hiện. Việc khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng hiện nay thực hiện theo quy định của Luật quản lý sử dụng tài sản công 2017. Do đó không thật sự cần thiết tiếp tục căn cứ theo danh mục đã được ban hành tại Nghị quyết 36/2012/ND-HĐND  | Sở Tư pháp và Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Tài nguyên và Môi trường. | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 | Về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.  | Sở Tư pháp; Sở Công thương; Sở Xây dựng.  | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết |  Số 56/2016/NQ- HĐND ngày 19/8/2016 | Về Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ.  | Sở Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường. | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 57/2016/NQ-HĐND ngày 19/08/2016 | Về Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2035. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Sở Tư pháp; Sở Giao thông vận tải | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 58/2016/NQ-HĐND ngày 19/08/2016 | Phát triển điện lực tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 (Hợp phần I: Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV). | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Sở Tư pháp; Sở Công thương | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 86/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 | Sửa đổi Nghị quyết số 37/2011/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 20/2017/NQ-HĐND ngày 21/07/2017 | Thông qua Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển ngành Công thương tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Công thương | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 13/2018/NQ-HĐND ngày 19/07/2018 | Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng đối với dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với thực tế hiện nay và các quy định được HĐND tỉnh mới ban hành để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. | Sở Tư pháp và Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 14/2018/NQ-HĐND ngày 19/07/2018 | Về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với thực tế hiện nay. Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đã được triển khai thực hiện.  | Sở Tư pháp và Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính. | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 41/2018/NQ- HĐND ngày 13/12/2018 | Quy định mức chi thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Giai đoạn thực hiện Chương trình đã kết thúc. | Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường. | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 43/2018/NQ- HĐND ngày 13/12/2018 | Quy định mức phân bổ kinh phí ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh Kon Tum từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông giai đoạn 2019 - 2020 và quy định một số nội dung, mức chi đặc thù phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Giai đoạn thực hiện đã kết thúc. | Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Giao thông Vận tải; Công an tỉnh | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 58/2019/NQ- HĐND ngày 10/12/2019 | Quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Để đảm bảo phù hợp với thực tế hiện nay; phù hợp với quy định của Luật Giá năm 2023; Luật Khám chữa bệnh năm 2023. | Sở Y tế | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 60/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 8 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2035. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Giao thông Vận tải. | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 74/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng tỉnh Kon Tum về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Công thương; Sở Xây dựng | Năm 2024 |
| 1.
 | Nghị quyết | Số 78/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 | Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Một số quy định của Nghị quyết không phù hợp với văn bản có giá trị pháp lý cao hơn.  | Sở Giáo dục và Đào tạo; Tư pháp; Tài chính | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 78/2021/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Công thương; Sở Xây dựng | Năm 2024 |
|  | Nghị quyết | Số 12/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 | Sửa đổi, bổ sung điểm 3.1, khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 1556/1997/QĐ-UB ngày 10/12/1997 | Về việc ban hành quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở tại đô thị. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Luật đất đai; Luật nhà ở. | Sở Tư pháp; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 2604/1998/QĐ-UB ngày 22/12/1998 | Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban đổi mới quản lý doanh nghiệp tỉnh Kon Tum đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 1300/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban đổi mới Quản lý doanh nghiệp tỉnh Kon Tum. | Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | 1 Số 09/2001/QĐ-UB ngày 25/0 4/2001 | Về việc thành lập lại Trung tâm phòng chống bệnh xã hội trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum.  | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với thực tế. Đơn vị đã được sáp nhập với một số đơn vị khác để thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum (CDC Kon Tum). | Sở Tư pháp; Sở Nội vụ; Sở Y tế. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 54/2002/QĐ-UBngày 08/08/2002 | Về việc bồi dưỡng độc hại khi làm việc trên máy tính. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Ngân sách. Trên thực tế hiện nay không còn thực hiện. | Sở Tư pháp; Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 09/2005/QĐ-UB ngày 03/01/2005 | Về việc ban hành Quy định tạm thời về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. | Bãi bỏ | Không phù hợp với quy định của pháp luật ở thời điểm hiện nay. Bên cạnh đó, Quyết định không còn được thực hiện trên thực tế. | Sở Tư pháp; Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 44/2005/QĐ-UBND ngày 09/01/2005 | Về việc ban hành Quy định chính sách khuyến khích phát triển chăn nuôi đại gia súc trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không phù hợp với quy định của pháp luật tình hình phát triển kinh tế- xã hội hiện nay. Trên thực tế, chính sách không còn được thực hiện.  | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 45/2003/QĐ-UB ngày 24/11/2003 | Về việc giao chỉ tiêu tuyển quân năm 2004. | Bãi bỏ | Đã thực hiện xong | Sở Tư pháp; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 68/2005/QĐ-UBND ngày 11/09/2005 | Về việc ban hành Quy chế vận hành hệ thống thông tin điện tử Tổng hợp kinh tế - xã hội phục vụ điều hành trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Nội dung không còn phù hợp với thực tế hiện nay. Việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của UBND tỉnh hiện nay được thực hiện theo Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 58/2023/QĐ-UBND. | Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 73/2005/QĐ-UBND ngày 12/01/2005 | Về việc ban hành tạm thời Quy định về quản lý quy hoạch chi tiết xây dựng tại Khu công nghiệp Hòa Bình, thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Nội dung không còn phù hợp với các văn bản có giá trị pháp lý cao hơn như Luật Xây dựng; Luật Quy hoạch... | Sở Tư pháp; Sở Xây dựng; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 21/2006/QĐ-UBND ngày 08/6/2006 | Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2010 và tầm nhìn 2020. | Bãi bỏ | Đã hết thời hạn thực hiện theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định | Sở Tư pháp; Sở Y tế | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 40/2007/QĐ-UBND ngày 30/07/2007 | Ban hành quy định tạm thời quy trình, thủ tục đầu tư và quy chế phối hợp giữa các cơ quan trong việc giải quyết các thủ tục đầu tư theo cơ chế một cửa tại Sở Kế hoạch và Đầu tư. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Đầu tư, Luật Đất đai và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. | Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 22/2010/QĐ-UBND ngày 04/05/2010 | Về việc ban hành định mức hỗ trợ và danh mục hỗ trợ cây trồng, vật nuôi, máy móc thiết bị, công cụ sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch của Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2006 - 2010. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với thực tế hiện nay. Chương trình 135 giai đoạn 2006 - 2010 đã kết thúc. Các quy định của Quyết định không còn được thực hiện trên thực tế.  | Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Dân tộc | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 45/2010/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 | Về việc phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh giai đoạn 2011 - 2015. | Bãi bỏ | Đã kết thúc giai đoạn thực hiện theo Kế hoạch được phê duyệt. | Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 24/2011/QĐ-UBND ngày 29/8/2011 | Về việc phê duyệt Đề án tổng thể xây dựng nông thôn mới tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2015. | Bãi bỏ | Đã kết thúc giai đoạn thực hiện theo Đề án được phê duyệt. | Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 47/2011/QĐ-UBND ngày 26/12/2011 | Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 02/2012/QĐ-UBND ngày 01/09/2012 | Về việc phê duyệt quy hoạch phát triển sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân tỉnh Kon Tum gia đoạn 2011-2020 định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Tư pháp; Sở Y tế | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 25/2012/QĐ-UBND ngày 19/07/2012 | Về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2012- 2020. | Bãi bỏ | Đã hết giai đoạn thực hiện Chương trình đã được phê duyệt. | Tư pháp; Sở Xây dựng | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 29/2012/QĐ-UBND ngày 31/07/2012 | Về việc phê duyệt Đề án xây dựng thành phố Kon Tum đến năm 2015 đạt 70% mức tiêu chuẩn đô thị loại III (vùng cao, vùng sâu, biên giới). | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội hiện nay. Thành phố Kon Tum nay là đô thị loại II theo Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 10/01/2023 của Thủ tướng Chính.  | Tư pháp; Sở Xây dựng | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 30/2012/QĐ-UBND ngày 31/07/2012 | Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới đô thị tỉnh Kon Tum đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Tư pháp; Sở Xây dựng | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 01/2013/QĐ-UBND ngày 16/8/2013 | Phê duyệt Quy hoạch tổng thể Nông nghiệp, Nông thôn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 10/2013/QĐ-UBND ngày 02/04/2013 | Ban hành danh mục các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng được sử dụng quỹ đất để tạo vốn trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Thực tế thời gian qua một số dự án trong danh mục đã được thực hiện. Việc khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển kết cấu hạ tầng hiện nay thực hiện theo quy định của Luật quản lý sử dụng tài sản công 2017. Do đó không thật sự cần thiết tiếp tục căn cứ theo danh mục đã được ban hành tại Nghị quyết 36/2012/ND-HĐND.  | Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài nguyên và Môi trường | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 22/2013/QĐ-UBND ngày 10/04/2013 | Phê duyệt Quy hoạch phát triển văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Kon Tum đến năm 2010, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 34/2013/QĐ-UBND ngày 16/8/2013 | Phê duyệt quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 16/2014/QĐ-UBND ngày 25/02/2014 | Về việc quy định mức chi thanh toán chi phí cho các tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Nội dung của văn bản không còn phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành. | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 37/2014/QĐ-UBND ngày 21/07/2014 | Về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng một số công trình hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2014 - 2020. | Bãi bỏ | Đã hết giai đoạn thực hiện Chương trình. Nội dung văn bản không còn phù hợp với các quy định có giá trị pháp lý cao hơn ở thời điểm hiện tại. | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 38/2014/QĐ-UBND ngày 21/7/2014 | Về việc quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum | Bãi bỏ | Các căn cứ pháp lý trực tiếp để ban hành văn bản đã hết hiệu lực. Mức chi, nội dung chi được quy định trong Quyết định không còn phù hợp với văn bản pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn ở thời điểm hiện tại. | Sở Tư pháp; Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 42/2014/QĐ-UBND ngày 22/7/2014 | Về việc sửa đổi Quyết định số 47/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020, định hướng đến năm 2025. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Giáo dục và Đào tạo | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 53/2014/QĐ-UBND ngày 19/9/2014 | Về việc ban hành quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Nhiều nội dung của văn bản không còn phù hợp với thực tế hiện nay. Một số văn bản được sử dụng làm căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế… | Sở Tài nguyên và Môi trường | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 67/2014/QĐ-UBND ngày 01/12/2014 | Về việc ban hành quy chế phối hợp tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Nhiều quy định của văn bản không còn phù hợp với thực tiễn hiện nay.  | Văn phòng UBND tỉnh | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 70/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 | Về việc quy định mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Các căn cứ pháp lý trực tiếp ban hành Nghị quyết này đã hết hiệu lực. | Sở Tư pháp; Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 71/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 | Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Công thương; Sở Xây dựng. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 76/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 | Về việc sửa đổi Quyết định số 78/2009/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Xây dựng; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 13/2016/QĐ- UBND ngày 09/5/2016 | Về việc ban hành Quy định điều kiện tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum thuộc tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 21/2016/QĐ-UBND ngày 24/05/2016 | Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 20120, tầm nhìn đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Xây dựng; Sở Công thương. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 35/2016/QĐ-UBND ngày 12/9/2016 | Ban hành điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Kon Tum thuộc tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 38/2016/QĐ-UBND ngày 28/9/2016 | Ban hành quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Kon Tum thuộc tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 39/2016/QĐ-UBND ngày 28/09/2016 | Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó các tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở và ngang sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 40/2016/QĐ-UBND ngày 28/09/2016 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Ban Dân tộc; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum thuộc tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 44/2016/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với cấp Trưởng, Phó các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế; Trưởng Phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 45/2016/QĐ-UBND ngày 03/11/2016 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Kon Tum thuộc tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 46/2015/QĐ-UBND ngày 30/11/2015 | Ban hành Quy định tiêu chí bổ sung, phương pháp đánh giá, trình tự thủ tục xét và công nhận "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa","Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa" trên địa bàn tỉnh Kon Tum | Bãi bỏ | Các căn cứ pháp lý trực tiếp để ban hành văn bản như Nghị định số 40/2010/NĐ-CP; Thông tư số [08/2014/TT-BVHTTDL](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/thong-tu-08-2014-tt-bvhttdl-trinh-tu-thu-tuc-xet-cong-nhan-co-quan-don-vi-doanh-nghiep-dat-chuan-van-hoa-251892.aspx) hết hiệu lực thi hành. Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành không giao UBND cấp tỉnh quy định tiêu chí bổ sung, phương pháp đánh giá, trình tự thủ tục xét và công nhận "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa","Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa"  | Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nội vụ. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 54/2016/QĐ- UBND ngày 20/12/2016 | Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Nhiều nội dung của Quy định ban hành kèm theo không còn phù hợp với thực tiễn; không còn phù hợp với quy định của pháp luật ở thời điểm hiện tại. | Sở Xây dựng | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 55/2016/QĐ- UBND ngày 26/12/2016 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) các đơn vị thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 58/2016/QĐ- UBND ngày 30/12/2016 | Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Sửa đổi, bổ sung | Nhiều nội dung của Quy định ban hành kèm theo không còn phù hợp với thực tiễn; cơ sở pháp lý để ban hành Quyết định đã có sự thay đổi. | Sở Y tế | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 10/2017/QĐ-UBND ngày 22/02/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở; Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 11/2017/QĐ- UBND ngày 22/02/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở; Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở Giao thông Vận tải tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 12/2017/QĐ- UBND ngày 22/02/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ  | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 17/2017/QĐ- UBND ngày 03/4/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, Phó các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ  | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 22/2017/QĐ- UBND ngày 15/5/2017 | Ban bành Quy định mức đạt chuẩn Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới đối với từng khu vực trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017- 2020. | Bãi bỏ | Đã hết giai đoạn thực hiện theo quy định trong văn bản. | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 25/2017/QĐ- UBND ngày 25/05/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với cấp Trưởng, Phó các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở xây dựng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 26/2017/QĐ- UBND ngày 25/5/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; Trưởng, Phó Trưởng đơn vị trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ  | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 34/2017/QĐ- UBND ngày 19/07/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế; Trưởng, Phó đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 35/2017/QĐ- UBND ngày 19/07/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) các đơn vị thuộc Sở Công thương. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 39/2017/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Tài chính; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 40/2017/QĐ-UBND ngày 22/08/2017 | Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Ngoại vụ tỉnh Kon Tum | Bãi bỏ | Không còn phù hợp với quy định của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP; Thông tư số 06/2022/TT-BNV; Thông tư số [02/2021/TT-BNV](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-2-2021-TT-BNV-xep-luong-doi-voi-cac-ngach-cong-chuc-chuyen-nganh-hanh-chinh-467710.aspx) ; Thông tư 12/2022/TT-BNV... | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 47/2017/QĐ- UBND ngày 22/09/2017 | Về việc quy định mức trần chi phí chứng thực, hành chính tư pháp trên địa bàn tỉnh. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật giá năm 2023.  | Sở Tư pháp; Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 62/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh. | Sửa đổi, bổ sung | Một số nội dung trong Quy chế không còn phù hợp với thực tế hiện nay. Văn bản được sử dụng làm căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế… | Sở Y tế | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 09/2018/QĐ-UBND ngày 13/04/2018 | Phê duyệt bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Xây dựng; Sở Công thương | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 19/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 | Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Sửa đổi, bổ sung | Một số nội dung trong Quy chế không còn phù hợp với thực tế hiện nay. | Sở Y tế | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 26/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 | Ban hành Quy định đối tượng, một số mức chi, mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ  | Đã hết giai đoạn thực hiện thực hiện Chương trình theo quy định. | Sở Tư pháp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 29/2018/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 | Ban hành Quy định về công tác thi đua - khen thưởng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Để đảm bảo phù hợp với Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dân thi hành Luật thi đua khen thưởng năm 2022.  | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 14/2019/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí bổ sung, phương pháp đánh giá, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”,“Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” trên địa bàn tỉnh Kon Tum trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ban hành kèm theo Quyết định 46/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum | Bãi bỏ | Các căn cứ pháp lý trực tiếp để ban hành văn bản như Nghị định số 40/2010/NĐ-CP; Thông tư số [08/2014/TT-BVHTTDL](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/thong-tu-08-2014-tt-bvhttdl-trinh-tu-thu-tuc-xet-cong-nhan-co-quan-don-vi-doanh-nghiep-dat-chuan-van-hoa-251892.aspx) hết hiệu lực thi hành. Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành không giao UBND cấp tỉnh quy định tiêu chí bổ sung, phương pháp đánh giá, trình tự thủ tục xét và công nhận "Cơ quan đạt chuẩn văn hóa","Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa"  | Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao va Du lịch, Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 04/2020/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 | Sửa đổi, bổ sung Quy định mức đạt chuẩn bộ tiêu chí về xã nông thôn mới đối với từng khu vực trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Đã hết giai đoạn thực hiện theo quy định trong văn bản. | Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 14/2020/QĐ-UBND ngày 04/5/2020 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Để đảm bảo phù hợp với Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dân thi hành Luật thi đua khen thưởng năm 2022.  | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 26/2020/QĐ-UBND ngày 05/10/2020 | Ban hành Quy chế tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Để đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP. | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 27/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 | Ban hành quy định một số nội dung về quản lý giá trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Để đảm bảo phù hợp với Luật giá năm 2023 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. | Sở Tài chính | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 01/2021/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Để đảm bảo phù hợp với Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dân thi hành Luật thi đua khen thưởng năm 2022. | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 07/2021/QĐ-UBND ngày 15/03/2021 | Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Công thương; Sở Xây dựng. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 15/2021/QĐ-UBND ngày 25/05/2021 | Quy định việc cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều. | Một số quy định của văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế. Quy định về nhà ở riêng lẻ được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn chưa phù hợp với quy định của pháp luật. | Sở Xây dựng | Tháng 3/2024 |
|  | Quyết định | Số 23/2021/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum). | Thay thế | Để đảm bảo phù hợp với Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dân thi hành Luật thi đua khen thưởng năm 2022. | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 31/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum. | Thay thế | Nhiều nội dung của văn bản không còn phù hợp với thực tế hiện nay. Một số văn bản được sử dụng làm căn cứ pháp lý ban hành văn bản đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế… | Sở Tài nguyên và Môi trường | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 06/2022/QĐ-UBND ngày 14/03/2022 | Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Công thương; Sở Xây dựng. | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 22/2022/QĐ-UBND ngày 28/6/2022 | Ban hành quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Theo quy định tại khoản 3 Điều 50 Luật Phòng cháy và chữa cháy năm 2001 thì thẩm quyền quy định về điều kiện và trang bị phương tiện chữa cháy đối với hộ gia đình, tổ chức, cá nhân là của Bộ Công an. Như vậy, quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở hộ gia đình và nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doạn trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND là không phù hợp với pháp luật về thẩm quyền. | Sở Tư pháp; Công an tỉnh | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 30/2022/QĐ-UBND ngày 29/08/2022 | Về việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, quản lý danh mục công trình kiến trúc có giá trị và quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ một số khoản, điểm | Văn bản được Đoàn Kiểm tra Liên ngành của Bộ Tư pháp kết luận trái pháp luật về thẩm quyền (Kết luận số 110/KL-ĐKTLN ngày 08/01/2024).  | Sở Tư pháp; Sở Xây dựng | Tháng 3/2024 |
|  | Quyết định | Số 09/2023/QĐ-UBNDngày 21/3/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2020 và Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum). | Thay thế | Để đảm bảo phù hợp với Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dân thi hành Luật thi đua khen thưởng năm 2022.  | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định | Số 33/2023/QĐ-UBND ngày 16/06/2023 | Phê duyệt bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. | Bãi bỏ | Không phù hợp với Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn thi hành; Không phù hợp Quy hoạch chung tỉnh Kon Tum đã được phê duyệt tại Quyết định 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. | Sở Tư pháp; Sở Công thương; Sở Xây dựng. | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 02/1997/CT-UB ngày 01/03/1997 | Về việc quy định việc báo cáo tình hình việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 1997. | Bãi bỏ | Đã thực hiện xong | Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 01/1998/CT-UBngày 06/02/1998 | Về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật | Bãi bỏ | Nhiều nội dung của văn bản không còn phù hợp với thực tiễn trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở giai đoạn hiện nay.  | Sở Tư pháp | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 12/1999/CT-UBngày 28/05/1999 | Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 1999 của Chính phủ về chứng minh nhân dân. | Bãi bỏ | Từ ngày 01/01/2016, thực hiện việc cấp căn cước công dân cho công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi. Việc triển khai cấp Chứng minh nhân dân không còn được thực hiện.  | Sở Tư pháp; Công an tỉnh | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 13/2000/CT-UB ngày 15/09/2000 | Về đấu tranh chống sản xuất và buôn bán hàng giả. | Bãi bỏ | Nội dung của Chỉ thị không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế- xã hội ở giai đoạn hiện nay. Một số nội dung của Chỉ thị không còn phù hợp với quy định của pháp luật về đấu tranh chống sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng. | Sở Tư pháp; Sở Công thương | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 15/2000/CT-UBngày 16/10/2000 | Về đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng | Bãi bỏ | Nhiều nội dung của văn bản không còn phù hợp với thực tiễn trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật ở giai đoạn hiện nay. | Sở Tư pháp  | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 17/2001/CT-UBngày 09/04/2001 | Về việc củng cố tổ chức đẩy mạnh hoạt động công tác Tư pháp cơ sở xã, phường, thị trấn. | Bãi bỏ | Nhiều nội dung của văn bản không còn phù hợp với thực tiễn của hoạt động tư pháp cơ sở. | Sở Tư pháp | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 05/2001/CT-UBngày 04/06/2001 | Về việc Tăng cường công tác Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh. | Bãi bỏ | Nội dung Chỉ thị không còn phù hợp với quy định của Luật Thi hành án và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. | Sở Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự tỉnh. | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 03/2002/CT-UB ngày 07/03/2002 | Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 83/1998/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 1998 của Chính phủ về đăng ký hộ tịch. | Bãi bỏ | Nghị định số 83/1998/NĐ-CP đã hết hiệu lực thi hành. Công tác đăng ký hộ tịch hiện nay được triển thực hiện theo Luật Hộ tịch. | Sở Tư pháp | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 08/2008/CT-UBND ngày 03/12/2008 | Về việc Tăng cường thực hiện các biện pháp điều hành giá cả, bình ổn thị trường trong những tháng cuối năm 2007 và phục vụ tết Nguyên Đán Mậu Tý 2008. | Bãi bỏ | Đã thực hiện xong | Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Công thương. | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 04/2011/CT-UBND ngày 19/5/2011 | Về việc triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện giai đoạn 3 của Đề án 30 trên địa bàn tỉnh. | Bãi bỏ | Các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được đề cập trong Chỉ thị không còn phù hợp với quy định của pháp luật ở thời điểm hiện tại. Đề án 30 đã kết thúc việc thực hiện.  | Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh. | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 03/2014/CT-UBND ngày 06/5/2014 | Về việc tăng cường hoạt động kiêm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được đề cập trong Chỉ thị không còn phù hợp với quy định của pháp luật ở thời điểm hiện tại.  | Sở Tư pháp; Văn phòng UBND tỉnh. | Năm 2024 |
|  | Chỉ thị | Số 04/2014/CT-UBND ngày 18/7/2014 | Về việc nâng cao hiệu quả công tác ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Bãi bỏ | Nội dung Chỉ thị không còn phù hợp với thực tế hiện nay. | Sở Tư pháp | Năm 2024 |
|  | Quyết định |  | Ban hành 09 (chín) định mức kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Văn thư -Lưu trữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Ban hành mới | Làm cơ sở để ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực Văn thư -Lưu trữ trên địa bàn tỉnh Kon Tum; làm cơ sở để đặt hàng, đấu thầu giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định của pháp luật. | Sở Nội vụ | Năm 2024 |
|  | Quyết định |  | Về việc ban hành quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kon Tum. | Ban hành mới | Để thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Năm 2024 |
| **Tổng số: 117 văn bản** |